

Dấu ấn văn hóa Campuchia trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* của Nguyễn Thành Nhân

Phạm Khánh Duy
Trường Đại học Cần Thơ

TÓM TẮT

*Campuchia là một quốc gia lớn ở Đông Nam Á có lịch sử văn hóa phong phú đa dạng, trải qua nhiều thế kỷ và chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi văn hóa Ấn Độ. Ngoài ra, văn hóa các nước trong khu vực Đông Nam Á như Lào, Thái Lan và Việt Nam cũng tác động rất lớn đến Campuchia. Tuy vậy, nền văn hóa Campuchia vẫn có những đặc trưng riêng, không lẫn lộn với bất kỳ quốc gia nào khác. Khảo sát tiểu thuyết *Mùa xa nhà* của Nguyễn Thành Nhân - một tác phẩm đặc sắc lấy cảm hứng từ cuộc chiến chống Pol Pot của người lính tình nguyện Việt Nam, chúng tôi sẽ chỉ ra và phân tích dấu ấn văn hóa Campuchia mà nhà văn đã khéo léo thể hiện, từ đó chúng tôi có cơ sở để khẳng định giá trị to lớn của tiểu thuyết này.*

Từ khóa: văn hóa Campuchia, *Mùa xa nhà*, Nguyễn Thành Nhân, phong tục truyền thống, tính cách văn hóa

1. MỞ ĐẦU

Chiến tranh giải phóng miền Nam vừa kết thúc, đất nước thống nhất chưa được bao lâu, Việt Nam tiếp tục đối mặt với cuộc chiến ở biên giới Tây Nam chống lại sự gây hấn của lực lượng Khmer Đỏ. Thanh niên trai tráng lại phải khoác lên mình chiếc áo lính lên đường đến biên giới Tây Nam. Cuối năm 1978, từ cuộc chiến tranh Vệ quốc, Việt Nam đã mở rộng thành cuộc chiến giúp nhân dân Campuchia lật đổ chế độ diệt chủng tàn bạo của Khmer Đỏ. Cuộc chiến tranh này diễn ra trong vòng mười năm, đến cuối năm 1988, đất nước Campuchia dần ổn định về chính trị, quân đội Việt Nam rút về nước trong sự biết ơn sâu sắc của nhân dân nước bạn.

Cuộc đấu tranh chống Pol Pot và hình tượng người lính tình nguyện Việt Nam chiến đấu trên mảnh đất Campuchia đã được các tác giả tái hiện chân thật và xúc động trong các tác phẩm văn học từ truyện ngắn, tiểu thuyết, thơ ca đến hồi ký. Những cây bút tiêu biểu cho dòng văn học chống Pol Pot phần đông là cựu chiến binh đã

từng cầm súng trên chiến trường Campuchia như Phạm Sỹ Sáu, Sương Nguyệt Minh, Huỳnh Kim, Lê Minh Quốc, Đoàn Tuấn, Nguyễn Vũ Điền, Trung Sỹ, Nguyễn Tam Mỹ, Khuất Quang Thụy, ... với những tác phẩm xúc động, phong phú về nội dung và đặc sắc về nghệ thuật thể hiện.

Nguyễn Thành Nhân cũng là một trong những cựu chiến binh cầm bút viết về những năm tháng đau thương nhưng hào hùng đó. Ông sinh năm 1964 tại Sài Gòn, tham gia chiến đấu tại chiến trường Campuchia khốc liệt năm 1984 và giải ngũ và năm 1987 với cấp bậc thượng sĩ. Ngày 07 tháng 11 năm 2020, nhà văn Nguyễn Thành Nhân đột ngột qua đời, để lại sự tiếc nuối sâu sắc cho người đọc. *Mùa xa nhà* là tiểu thuyết tâm huyết của Nguyễn Thành Nhân được thai nghén trong khoảng ba năm (1997 - 1999). Thông qua tiểu thuyết này, có thể nhận ra Nguyễn Thành Nhân dám nhìn thẳng vào hiện thực cuộc chiến, nói lên những góc khuất của người lính nói riêng, của một giai đoạn lịch sử nói chung. Mặt khác, *Mùa xa nhà*

Tác giả liên hệ: ThS. Phạm Khánh Duy
Email: duygiangviennguvan@gmail.com

mang đậm dấu ấn văn hóa Campuchia, từ phong cảnh đến văn hóa ẩm thực, văn hóa tâm linh và tính cách con người. Tất cả chứng tỏ sự am hiểu sâu sắc văn hóa Campuchia và tình yêu sâu đậm dành cho đất nước này của nhà văn Nguyễn Thành Nhân.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành và phương pháp ký hiệu học để làm rõ những dấu ấn văn hóa, giải mã biểu tượng văn hóa Campuchia trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà*. Tiếp cận tác phẩm từ góc nhìn văn hóa là hướng tiếp cận mới mẻ, khả thi. Thông qua đó, chúng tôi chỉ rõ giá trị những trải nghiệm và tấm lòng của Nguyễn Thành Nhân dành cho nhân dân Campuchia trong cuộc chiến tranh chống lại chế độ diệt chủng tàn bạo.

2. NỘI DUNG

2.1. Một số vấn đề lý thuyết

2.1.1. Văn hóa và mối quan hệ giữa văn hóa với văn học

Về cơ bản, văn hóa là yếu tố thấm sâu trong đời sống xã hội và con người. Trong cuốn *Văn hóa nguyên thủy*, Edward Tylor cho rằng: “*Văn hóa, hay văn minh, theo nghĩa rộng về tộc người học, nói chung gồm có tri thức, tín ngưỡng, nghệ thuật, đạo đức, luật pháp, tập quán và một số năng lực và thói quen khác được con người chiếm lĩnh với tư cách một thành viên của xã hội*” [1, tr.11]. Ở phát biểu này Tylor đã đồng nhất văn hóa và văn minh, song quan điểm của Tylor có sự khác biệt so với khoa học về văn hóa ngày nay. Khoa học hiện nay hiểu văn hóa là tất cả những gì con người tạo ra, còn văn minh là một trong những thời kỳ của lịch sử văn hóa (hoang dã, man dã, văn minh). Tác giả Trần Ngọc Thêm cũng đề cao vai trò của con người trong quá trình hình thành và phát triển bản sắc văn hóa: “*Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội*” [2, tr.10]. Rõ ràng, mỗi quốc gia có một nền văn hóa riêng biệt độc

đáo, giữa các nền văn hóa vừa có sự giao thoa lẫn nhau, vừa mang đậm bản sắc riêng biệt.

Giữa văn hóa và văn học có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, chính văn học đã góp phần chuyển tải văn hóa dân tộc. Phương Lưu cho rằng: “*văn nghệ quả là một loại văn hóa đặc biệt*” [3, tr.138], đồng thời nhấn mạnh: “*giá trị văn hóa đòi hỏi trước tiên ở chủ thể nhà văn đồng thời là nhà văn hóa*” [3, tr.139]. Nhà văn có vai trò vô cùng quan trọng trong việc quyết định hàm lượng văn hóa trong tác phẩm văn học. Chủ thể sáng tạo phải là người am hiểu sâu sắc văn hóa của vùng miền, dân tộc, quốc gia nơi nhà văn chọn để xây dựng không gian nghệ thuật. Nhà văn phải có ý thức văn hóa, có tinh thần học hỏi trau dồi vốn văn hóa để biểu hiện khách thể. Tác phẩm văn học chứa đựng những yếu tố văn hóa là tác phẩm mang tính dân tộc sâu sắc, khẳng định vai trò của văn học như “*gương mặt*” của văn hóa dân tộc.

2.1.2. Khái quát lý thuyết ký hiệu học

Nhà ngôn ngữ học người Thụy Sĩ Ferdinand de Saussure - ông tổ của ký hiệu học - từ những năm 1910 - 1911 đã định nghĩa ký hiệu học là “*khoa học nghiên cứu đời sống của các ký hiệu trong đời sống xã hội. Nó chỉ ra cái gì tạo nên ký hiệu và những quy luật nào chi phối chúng*” [4, tr.118]. Trong lý thuyết về ký hiệu học của Saussure, ký hiệu ngôn ngữ là một thực thể bao gồm hai thành phần là cái biểu đạt và cái được biểu đạt.

Cái biểu đạt (*Significant*) là phương diện có thể tri nhận được bằng thị giác hay thính giác. Cái được biểu đạt (*Significative*) là nội dung nghĩa được truyền đạt bởi cái biểu đạt. Hai thành tố này gắn liền với nhau như mặt phải và mặt trái của một tờ giấy. Ngôn ngữ là hệ thống ký hiệu dễ nhận biết nhất. Mặc dù con người trải qua nhiều kinh nghiệm, đã thành thói quen với chính hệ thống ngôn ngữ của mình, nhưng có những ký hiệu yêu cầu giải mã mới có thể nhận ra ý nghĩa ẩn sâu bên trong. Trong sáng tác văn chương, các tác giả thường tạo ra những ký hiệu khác nhau. Nhà văn không có trách nhiệm

lý giải những ký hiệu đó trên trang viết mà đòi hỏi người đọc phải vận dụng kiến thức thuộc những lĩnh vực liên quan để tìm hiểu, giải mã ký hiệu. Ký hiệu nhỏ nhưng hàm chứa tri thức, tư tưởng lớn lao. Vì thế, việc giải mã ký hiệu là công việc cần thiết trong quá trình khám phá giá trị của tác phẩm văn học.

Đọc tiểu thuyết về đề tài chiến tranh biên giới, người đọc có thể bắt gặp nhiều ký hiệu, biểu tượng thuộc về văn hóa, chẳng hạn như cây thốt nốt, Angkor Wat, Angkor Thom, mái chùa, rấn Nagar, ... Mỗi ký hiệu, biểu tượng mà nhà văn xây dựng đều ảnh hưởng sâu đậm đến tư tưởng tác phẩm.

2.2. Biểu hiện của văn hóa Campuchia trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà*

Trong mảng sáng tác về chiến tranh biên giới Tây Nam, nhiều nhà văn trưởng thành trong khói lửa của cuộc chiến đấu chống chế độ diệt chủng Khmer Đỏ, trong đó có Nguyễn Thành Nhân. Ông từng chiến đấu tại chiến trường Campuchia từ năm 1984 đến năm 1987 tại Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 4, Sư đoàn 5, Mặt trận 479. Trải nghiệm chiến tranh đã giúp cho nhà văn có cái nhìn chân thực và cách thể hiện sinh động. Gắn bó với Campuchia hơn ba năm, Nguyễn Thành Nhân tích lũy cho mình tri thức về văn hóa của đất nước này. Vì thế, khi viết tiểu thuyết *Mùa xa nhà*, Nguyễn Thành Nhân tập trung bút lực tái hiện công phu và tỉ mỉ dấu ấn văn hóa Campuchia. Tiêu biểu là phong cảnh đất nước Campuchia, tập tục truyền thống của dân tộc Khmer, văn hóa tâm linh của người Khmer và nhân vật mang tính cách văn hóa của dân tộc. Câu chuyện về cuộc sống và chiến đấu của những người lính tình nguyện cũng như bản sắc văn hóa Campuchia đã được Nguyễn Thành Nhân thể hiện thông qua điểm nhìn trần thuật của các nhân vật (nhân vật Huy, Quân, Lục tà, ...). Trong đó nhân vật Huy đóng vai trò là người dẫn chuyện, đồng thời Huy cũng là sự phóng chiếu của tác giả. Đó là lý do khiến cho yếu tố văn hóa hiện lên sinh động, chân thật và hấp dẫn hơn.

2.2.1. Phong cảnh Campuchia

Trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà*, Nguyễn Thành Nhân đã xây dựng không gian nghệ thuật đậm màu sắc Campuchia. Nhân vật chính trong *Mùa xa nhà* là Huy, một thanh niên trẻ tuổi đứng trong hàng ngũ của Quân tình nguyện Việt Nam chiến đấu tại chiến trường K (Campuchia). Nhà văn đã đặt nhân vật của mình trên phong nền đất nước Campuchia, đồng thời thành công trong việc dựng lại khung cảnh của xứ sở Chùa Tháp với những đặc trưng riêng. Phong cảnh thiên nhiên Campuchia chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong tác phẩm.

Lê Ngọc Trà cho rằng: *"Tự nhiên không chỉ là đối tượng nghiên cứu của khoa học; nó còn là đối tượng nghiên cứu của nghệ thuật và giá trị của tác phẩm nghệ thuật phụ thuộc vào quan hệ của nó với tự nhiên"* [5, tr.164]. Thế giới tự nhiên trong *Mùa xa nhà* có mối quan hệ sâu sắc với hình tượng các nhân vật. Nguyễn Thành Nhân từng là người lính trong đoàn quân tình nguyện, vì thế nhà văn có những trải nghiệm thực tế, tích lũy cho mình những hiểu biết chính xác nhất về đất nước Campuchia. Cây cỏ, rừng rậm, núi non, đền chùa, những hoang tháp cổ, ... đã được Nguyễn Thành Nhân tái hiện trên trang văn một cách tinh tế, khéo léo. Nhà văn vừa thu nhỏ những hình ảnh quen thuộc mang đặc trưng của Campuchia vào tác phẩm, vừa ghi lại được linh hồn của tạo vật. Bước vào thế giới nghệ thuật của tiểu thuyết *Mùa xa nhà*, người đọc cảm giác như mình đang lạc vào đất nước Campuchia, cảm nhận được nỗi buồn của nhân dân Campuchia yêu nước giữa những ngày Pol Pot ráo riết bắt bớ, thảm sát dân lành.

Thốt nốt vốn là loài cây đặc trưng của đất nước Campuchia, tượng trưng cho tâm hồn, tính cách và văn hóa của người Khmer. Nguyễn Thành Nhân đã nhắc đến cây thốt nốt trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* trong mối quan hệ tương hỗ với người lính tình nguyện và đồng bào Khmer. Không ngại ca vẻ đẹp hùng vĩ của cánh rừng thốt nốt như những sáng tác khác, Nguyễn Thành Nhân chọn cách dấy lên nỗi đau của đồng bào khi cây thốt nốt thân thương trở

thành phương tiện tiếp tay cho Pol Pot tàn sát con người một cách dã man: *“hàng triệu người đã bị bắn, bị đập đầu bằng cuốc xẻng, bị cứa cổ bằng sống lá thốt nốt đầy gai nhọn”* [6, tr.207]. Sự man rợ của Pol Pot chẳng những nằm ở cách giết hại người dân Khmer vô tội (bắn chết, đập đầu, cứa cổ, chôn tập thể) mà còn dùng loài cây linh thiêng trong tâm thức của người Khmer hủy diệt chính người Khmer.

Địa bàn hoạt động của Quân tình nguyện chủ yếu ở vùng Đông Bắc và Bắc Campuchia, sau đó tiến vào giải phóng các tỉnh ở khu vực Tây Bắc xa xôi. Trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà*, Nguyễn Thành Nhân đặt nhân vật Huy (người lính tình nguyện) trên nền cảnh của chiến trường Tây Bắc Campuchia giữa thập niên 80 của thế kỷ XX. Đây là vùng đất hiểm trở với khí hậu khắc nghiệt nhưng cũng rất mỹ lệ, hữu tình. Qua cái nhìn của những người lính trẻ, hình ảnh những cánh rừng bất tận trên mảnh đất Campuchia hiện lên tràn đầy sức sống. Nguyễn Thành Nhân đề cao vai trò của môi trường thiên nhiên đối với con người. Từ lâu, thiên nhiên chẳng những là ngôi nhà khổng lồ của con người và muôn thú tựa vào để sống mà còn thanh lọc tâm hồn con người, cứu rỗi tâm hồn con người. Trong quyển *Con người và tự nhiên trong văn xuôi Việt Nam sau năm 1975 từ góc nhìn phê bình sinh thái*, nhóm tác giả Trần Thị Ánh Nguyệt và Lê Lưu Oanh cho rằng: *“Thiên nhiên cũng làm thanh lọc tâm hồn con người. Khi soi vào thiên nhiên, con người nhìn nhận lại, tự vấn lại mình”* [7, tr.267]. Những cánh rừng trở thành đối tượng thẩm mỹ, có vai trò quan trọng trong tác phẩm, vừa chở che cho người lính, vừa xoa dịu tâm hồn những người lính. Qua *“những cặp mắt long lanh”* [6, tr.54] của người lính, cánh rừng và đồi núi hoang sơ trở thành bức tranh phong cảnh hữu tình làm êm dịu tâm hồn của những người lính trẻ sau khoảnh khắc sinh tử đối mặt với kẻ thù: *“Những người lính Việt Nam đang ngồi đây, hay đang ngồi trong một khu trại nằm bên một cánh rừng, bên một bờ sông, con suối, trên một sườn núi, đỉnh đồi chon von heo hút nào đó, trên khắp đất nước Campuchia này”*

[6, tr.53]. Nhưng đôi khi cánh rừng lại gợi cho người lính một nỗi buồn sâu thẳm, đó là nỗi buồn của những người xa quê hương vì nghĩa vụ quốc tế cao cả: *“Mùa xuân, nhưng cánh rừng quá lặng lẽ buồn rầu. Đường như những chồi non vẫn còn thiếp ngủ đầu đó trong những nách lá già nua. Đường như chim chóc đã rủ nhau đi chơi xa đầu đó chưa về kịp. Những thân cỏ thụ nâu sẫm, xanh mốc rêu, xám xám, ... kiên nhẫn khoác lớp áo lá úa vàng không sinh khi”* [6, tr.33]. Đại thi hào Nguyễn Du có viết: *“Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu/Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”* (Truyện Kiều). Bởi vì những người lính trẻ vừa *“thở than tiễn biệt một người bạn mới qua đời”* [6, tr.34], đồng thời *“những người con đi xa nhớ những ngày cận tết ở quê hương”* [6, tr.35] nên nhìn đâu cũng thấy cảnh vật âm u buồn bã, dường như cây cối vô tri cũng đang nhuốm màu tiễn biệt chia lìa.

Người Khmer sống cụm lại thành phum (ភូមិ), nhiều phum hợp lại thành sóc (ស្រុក). Trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà*, Nguyễn Thành Nhân đã tái hiện hình ảnh những phum sóc của người Khmer, phản ánh chân thật phong cảnh xã hội ở những vùng nông thôn thưa thớt. Khoảnh khắc mà nhân vật Huy nhìn thấy những phum làng là khoảnh khắc xúc động: *“Huy không ngờ mình lại xúc động đến như vậy khi trông thấy lại những phum làng và người dân”* [6, tr.151]. Người lính tình nguyện trẻ tuổi ấy đã trải qua một quãng thời gian xa cách nhân dân, anh sống giữa thiên nhiên hoang sơ và con người mà anh được tiếp xúc không ai khác ngoài đồng đội. Cảm giác “thèm người” là cảm giác thường trực trong tâm hồn của người lính trẻ này. Bởi thế, sự xúc động tột độ khi nhận ra dấu hiệu của sự sống đúng nghĩa là điều dễ hiểu. Hình ảnh phum làng của người Khmer hiện lên thật đẹp đẽ và ấm áp trong trang văn của Nguyễn Thành Nhân. Nhà văn đã dịch chuyển ống kính của mình từ viễn cảnh đến cận cảnh để thu hết vẻ đẹp của phum làng. Ở khoảng cách xa xôi, phum làng được *“những cây cối hoang dại mọc vây quanh bìa”* [6, tr.153]; đến khoảng cách gần, tác giả phát hiện ra *“những túp nhà sàn”, “hai trăm*

túp nhà sàn lớn nhỏ nằm quây quần thành một hình quả trứng” [6, tr.153]. Về cảnh sắc, phum Chan Đại hiện lên sung túc và ấm áp, trở thành kỉ niệm khó phai trong tâm khảm của người lính viễn chinh: *“những con đường phụ hẹp”, “trước mỗi căn nhà sàn, kề bên bậc thang lên xuống có một cái giàn bằng gỗ cao khoảng ngang hông, đổ đầy đất mùn đen xộp, ẩm nước”* [6, tr.154]. Nhà sàn với những chiếc cầu thang vốn là kiểu nhà phổ biến của người Khmer nông thôn, nó không chỉ mang ý nghĩa thực dụng (tránh thú dữ) mà còn là nét văn hóa riêng của người Khmer.

Trong không gian hẹp: phum làng, Nguyễn Thành Nhân đã khéo léo ghi lại những hương vị truyền thống trong ẩm thực Campuchia và những điệu múa truyền thống của người Khmer. Từ trong phum, nhân vật Huy đã nhận ra *“mùi đặc trưng của món mắm bò - hóc”* [6, tr.154] - loại mắm được chế biến theo công thức rất riêng truyền từ đời này sang đời khác của người Khmer. Cũng như người từ những đất nước khác đến Campuchia, mùi mắm bò hóc *“làm anh khó chịu”* [6, tr.154] ở những lần đầu tiếp xúc, nhưng về sau *“nó đã trở thành thân quen, thậm chí thành nỗi nhớ”* [6, tr.154] của Huy. Việc tiếp nhận văn hóa của một dân tộc khác nói chung, văn hóa ẩm thực nói riêng không phải là điều dễ dàng. Tiêu biểu cho văn hóa nghệ thuật Campuchia chính là điệu múa lâm thôn truyền thống. Với tâm hồn trẻ trung đa cảm, Huy - người lính tình nguyện trẻ tuổi đã ngây ngất trong điệu lâm thôn, bị cuốn theo *“cử động mềm mại, nhịp nhàng”* [6, tr.160] của vũ điệu. Hình ảnh những cô gái Khmer *“mặc xà - rông Thái với những màu sắc rực rỡ”* [6, tr.160] đã khơi lên cảm giác hạnh phúc trong Huy. Là lính tình nguyện chiến đấu trong điều kiện vô cùng gian khổ, bản năng đàn ông trong Huy và những người lính khác đã bị kìm lại ít nhiều. Trong âm nhạc và vũ điệu Khmer, cái bản năng của nhân vật Huy đã được đánh thức, nó chuyển hóa thành hành động *“thích thú hòa nhập vào điệu nhảy”, “chân tay anh cử động theo điệu nhạc một cách tự nhiên, vô thức”* [6, tr.163].

Đồng bào Khmer có câu nói quen thuộc: *“Trẻ con biết múa, biết hát trước khi biết đọc, biết viết”* [6, tr.162]. Câu nói ấy đã phần nào khẳng định vai trò của nghệ thuật trong đời sống của người Khmer mà điệu múa lâm thôn dân gian là một trong những vũ điệu độc đáo được tái hiện như một yếu tố văn hóa đầy ý nghĩa trong tiểu thuyết.

Ngoài ra, phong cảnh thiên nhiên gắn liền với những địa danh, công trình kiến trúc của người Campuchia cũng được Nguyễn Thành Nhân miêu tả sinh động, có hồn. Hình ảnh Angkor Wat huyền thoại xuất hiện thoáng thoáng nhưng thoáng lẹ qua điểm nhìn của hai người lính tình nguyện (Huy và Bình): *“Con đường về Angkor Wat, nơi Bình đóng quân băng qua những cánh rừng già”* [6, tr.299]. Phong cảnh đền chùa với những nụ cười Bayon bí hiểm gợi sự tò mò cho người lính. Bayon là một trong những ngôi đền nổi tiếng nằm trong quần thể Angkor Thom với 216 gương mặt cười khổng lồ và đầy bí ẩn được khắc tạc trên đá *“ẩn chứa một dự cảm về số phận của dân tộc Khmer”* [6, tr.307]. Những hình ảnh đó đã đi vào lòng người lính tình nguyện như một dấu ấn văn hóa sâu đậm. Phong cảnh Campuchia tác động vào tâm hồn người lính viễn chinh, nó trở thành một niềm yêu thiết tha khi người lính chiến đấu trên đất nước Chùa Tháp, đồng thời nó cũng là điểm nhớ sâu sắc của người lính khi giải ngũ.

2.2.2. Tập tục truyền thống của dân tộc Khmer

Phong tục bao giờ cũng là điểm sáng trong văn hóa, trở thành niềm tự hào của mỗi quốc gia, dân tộc. Nguyễn Thành Nhân từng là người lính tình nguyện gắn bó bốn năm với đất nước Campuchia. Khoảng thời gian đó không phải là dài nhưng nó đủ để Nguyễn Thành Nhân hiểu rõ những nét đặc sắc trong phong tục của người Khmer. Nhà văn đã lựa chọn và mô phỏng một vài tập tục phổ biến của Campuchia. Những tập tục này không xuất hiện một cách riêng lẻ mà gắn bó mật thiết với đời sống của người lính viễn chinh.

Bên cạnh đó, phong tục cưới hỏi truyền thống

của người Khmer đã được nhà văn mô phỏng tỉ mỉ trong *Mùa xa nhà*. Giữa những ngày Pol Pot tràn vào phum giết chóc dân lành, lễ cưới vẫn xuất hiện theo kiểu truyền thống. Điều này khẳng định sức sống mãnh liệt của truyền thống văn hóa và phong tục tập quán của người Campuchia. Tàn quân Pol Pot có thể giết chết người Campuchia nhưng không thể nào tiêu diệt được tập tục lâu đời của dân tộc Khmer. Đám cưới của người Khmer tổ chức trong phum Chan Dai có sự góp mặt của Huy và đội trưởng Quân náo động và vui vẻ. Những tiểu lễ như “*chon dai*” cũng được chú trọng trong lễ cưới. Nhà văn đã mượn lời nhân vật Quân để cung cấp tri thức về tiểu lễ “*chon dai*” trong phong tục cưới hỏi của người Khmer: “*chon dai nghĩa là cột tay. Người ta dùng một cái khăn cột tượng trưng tay cô dâu chú rể với nhau. Sau đó cả hai dắt nhau lên nhà, bái lạy cha mẹ họ hàng. Điều này có ý nghĩa như một sự ràng buộc cả hai mãi mãi, giống như chỉ hồng se duyên vậy*” [6, tr.180]. Nghi lễ này bắt nguồn từ truyền thuyết về hoàng tử Pres Thôn cưới nàng công chúa Thera Wath Tây - con gái Long Vương, do hoàng tử là người trần nên sau lễ cưới không thể xuống thủy cung được. Nàng Thera Wath Tây (công chúa Rắn) đã để chàng nắm lấy vạt áo của công chúa, sau đó nàng rẽ nước đưa chàng về thủy cung. Từ truyền thuyết này, hình ảnh cột tay, nắm chặt lấy nhau trở thành một hình ảnh đẹp, mang ý nghĩa kết dính, gắn bó vĩnh hằng trong đời sống vợ chồng. Nhân vật Huy tiếp thu phong tục cưới hỏi của người Khmer một cách dễ dàng, bởi theo cảm nhận của anh: “*mọi cái đều tương tự một đám cưới làng quê Việt Nam, trừ một vài phong tục đặc biệt*” [6, tr.181]. Rõ ràng, người lính tình nguyện này “nhập gia tùy tục”, chiến đấu trên đất nước Campuchia và có tình cảm sâu sắc với người Khmer nên đón nhận phong tục của dân tộc này một cách nhẹ nhàng, không có cảm giác “sốc văn hóa” (culture shock - thuật ngữ mà Kalvero Oberg đưa ra lần đầu năm 1954). Hơn nữa, vì nằm cạnh nhau và chung dòng Mekong nên văn hóa giữa Việt Nam và Campuchia có nét tương đồng nên việc tiếp nhận văn hóa trong thời gian ngắn không phải

là điều khó khăn. Trong *Mùa xa nhà*, nhân vật đội trưởng Quân cũng đã nhận ra điều này và mở lòng tiếp thu văn hóa Campuchia: “*chúng ta và dân Campuchia không khác gì nhau mấy, chúng ta và họ có cùng một nền tảng bản sắc văn hóa như nhau*” [6, tr.144].

Ngày tết cổ truyền Chol Chnam Thmay cũng là một phong tục độc đáo mà Nguyễn Thành Nhân nhắc đến trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà*. Khi đi chiến đấu ở Campuchia, những người lính tình nguyện xa quê hương Việt Nam và nhớ về Tết Việt. Song, cảm giác thiếu thốn ấy của người lính phần nào được khóa lấp bởi không khí tết Chol Chnam Thmay của người Campuchia. Lễ hội này thường được tổ chức vào tháng Chét của lịch Phật giáo Khmer (khoảng giữa tháng 4 dương lịch) và kéo dài trong ba ngày. Những hoạt động phổ biến của ngày tết cổ truyền này là chúc tụng, thăm hỏi, ăn uống, lễ chùa, tham gia các trò chơi dân gian. Mặc dù Chol Chnam Thmay chỉ được Nguyễn Thành Nhân nhắc đến thoáng qua, nhưng cái không khí của lễ hội cũng sôi động trên trang văn: “*Họ cũng nấu bánh tét, bánh ít, rồi tổ chức nhảy lâm thôn, chơi ném khăn, hát a - dây, đá gà...*” [6, tr.179]. Hát a - dây “*là một kiểu hát đối đáp qua lại giữa nam và nữ*” [6, tr.180], điệu lâm thôn là vũ khúc truyền thống của người Khmer. Những tập tục đó làm tâm hồn người lính bốc men say, gợi lên trong lòng các anh một niềm khao khát đợi chờ, “*nôn nóng muốn ra phum để xem những người dân chuẩn bị ăn tết*” [6, tr.177]. Tập tục truyền thống cũng đã góp phần làm vơi bớt cảm giác nhớ quê hương của những người lính tình nguyện.

Wilfred G. Bruchett cho rằng: “*Khmer Đỏ phủ nhận tất cả truyền thống, luân lý và tập quán của dân tộc*” [8, tr.67]. Với những chính sách man rợ, Khmer Đỏ chẳng những tàn sát những người Khmer yêu nước mà còn muốn “*tất cả những gì trước đó đều phải bị lãng quên, đều phải bị xóa sạch*” [8, tr.67], trong đó có những tập tục truyền thống. Tuy nhiên, qua tiểu thuyết *Mùa xa nhà*, có thể nhận ra tình yêu mãnh liệt và nỗ lực gìn giữ những tập tục truyền thống của

người Khmer. Đó chính là biểu hiện rõ rệt nhất của tinh thần dân tộc, bởi lẽ văn hóa là cội rễ, văn hóa còn là Tổ quốc còn.

2.2.3. Văn hóa tâm linh của người Khmer

Từ xa xưa những tôn giáo từ Ấn Độ đã du nhập vào đất nước Campuchia. Tuy nhiên, những tôn giáo này không tồn tại ở dạng nguyên thủy trên đất nước này mà có sự biến đổi để phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và nhu cầu của con người. Phật giáo là một trong những tôn giáo phổ biến ở Campuchia, cụ thể là Phật giáo Nam Tông. Hơn 90% người dân đất nước này theo Nam Tông Theravada (hay còn gọi là Thượng tọa bộ Phật giáo, Phật giáo Nam truyền) - một nhánh của Phật giáo Nguyên thủy. Từ thuở sơ khai, những giáo lí nhà Phật đã ăn sâu vào tâm hồn của người Khmer, chi phối mọi hoạt động, tâm tư, tình cảm của con người. Theo Trương Sỹ Hùng: *“Phật giáo có độ tuổi sinh thành khá cao và tương đối thống nhất”* [9, tr.408]. Ở Campuchia, những lễ hội Phật giáo thường diễn ra ở chùa chiền, được các vị sư chủ trì. Bên cạnh đó, những lễ hội tâm linh này thường gắn chặt với câu chuyện liên quan đến nhà Phật.

Một không gian độc đáo mà Nguyễn Thành Nhân xây dựng trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* là không gian văn hóa tâm linh của người Khmer. Văn hóa tâm linh xuất hiện qua nhiều dạng thức khác nhau trong tác phẩm này, khi thì thông qua cách lí giải về cuộc đời của những nhân vật, khi lại được Nguyễn Thành Nhân xây dựng thành không gian chùa chiền, đền tháp gắn liền với những câu chuyện huyền thoại. Tư duy của nhân vật Quân - đại đội trưởng đã gắn bó nhiều năm với chiến trường Campuchia, đặc biệt anh là *“một người đã ở dưới mái chùa suốt quãng đời thơ ấu”* [6, tr.221] - là tư duy Phật giáo, xem đời người như ánh chớp trên đầu ngọn cỏ, sinh tử vốn là chuyện hiển nhiên trong cuộc đời của mỗi người: *“Mọi thứ đều là tạm bợ, là hư ảo phù du thôi”*. Có thể khẳng định nhân vật Quân là đại diện cho Phật giáo Nam Tông nói lên những điều sâu sắc trong giáo lí nhà Phật, nhân vật này

là *“người cửa Phật”*, tư duy nhà Phật. Lời dạy của sư thầy về những điều sắc - không, mê kiến vọng kiến đã ám ảnh sâu vào trong tâm thức của Quân: *“Con không nên tin vào sách vở, kể cả một người đáng trọng nhất con từng biết, kể cả Đức Phật, nếu như người có hiện ra trước mặt con; không nên tin vào sách vở, kể cả đó là một quyển kinh điển hầu hết mọi người đều tôn sùng ca ngợi, khi chưa tự mình chứng nghiệm, kinh qua. Một khi con đã tự mình chứng nghiệm, kinh qua, một khi trái tim con hòa hợp cùng lý lẽ, một khi thâm tâm con cuối cùng mách bảo đó chính là lẽ phải, điều nên - cái đó, chúng ta gọi là lương tâm - khi ấy, con hãy tuân theo những gì lương tâm con thúc giục”* [6, tr.141-142]. Những lời lẽ đơn giản nhưng ẩn chứa tầng sâu triết lí đã cảm hóa Quân, tác động sâu sắc đến Quân để người lính này cảm thấy thanh thản an yên hơn giữa cuộc chiến tranh sinh tử.

Nguyễn Thành Nhân đã dành những chương gần cuối tiểu thuyết *Mùa xa nhà* để phục dựng lại không khí của chùa chiền - hình ảnh thiêng liêng trong đời sống tinh thần của người Khmer. Nhà văn nhắc đến những chức vị trong tổ chức nhà chùa của người Campuchia như *“lục tà Sim”*, *“lục tà Na Suk”* (*lục tà* nghĩa là sư trụ trì). Trong không gian của nền văn minh Angkor huy hoàng, sư trụ trì giải thích nguyên nhân dẫn đến nỗi thống khổ của nhân dân Campuchia theo đúng triết lí nhân quả của nhà Phật: *“Campuchia phải chịu vận số đau thương này cũng là duyên nghiệp. Thời đế quốc Khmer hùng mạnh, chúng ta đã xâm lăng, giết chóc, cướp phá quá nhiều. Người dân Khmer luôn tự hào với quá khứ hào hùng oanh liệt đó, nhưng họ không hiểu rằng bạo lực sẽ được đền trả bằng bạo lực. Tại kiếp này người dân Khmer phải gánh”* [6, tr.301]. Dùng triết lí Phật giáo để lí giải một cách thuyết phục, song với tấm lòng yêu nước của một công dân Campuchia, lục tà Sim vẫn nhìn thảm cảnh bằng cái nhìn xót xa, nhân hậu: *“ta cũng là một người dân Khmer, cũng rất đau lòng trước sự dã man của Pol Pot và quân Khmer Đỏ”* [6, tr.301]. Lòng

nhân hậu vốn là tấm lòng của những người nương nhờ cửa Phật.

Trong chiến tranh, chùa chiền - không gian tâm linh, thiêng liêng nhất - cũng bị tàn phá dưới hòng súng của Pol Pot. Thế giới tâm linh bị tàn phá đẩy lên nỗi đau xót cho người dân Khmer bởi chùa chiền, Phật giáo là đức tin của họ trong cuộc sống. Hình ảnh *“ngôi chùa nhỏ xíu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề”, “mái chùa vỡ toang nhiều lỗ, và trên tường còn chỉ chút những vết đạn”* [6, tr.300] chính là hình ảnh xót xa nhất của một dân tộc bị chế độ tàn bạo hủy diệt cả văn hóa tâm linh. Với vốn hiểu biết về truyền thuyết, truyện cổ, huyền thoại sinh thành trên đất nước Campuchia, Nguyễn Thành Nhân đề cập đến tín ngưỡng Phật giáo. Truyền thuyết về những đàn voi rừng - một trong những linh vật biểu tượng cho sự hưng thịnh của Campuchia - mang niềm nuối tiếc khi *“lang thang đi qua khu đền tàn tạ”, “rống lên những hồi dài buồn bã”, “than khóc cho những gì đã mất”* [6, tr.308]. Huyền thoại tâm linh về những vị du tăng tìm thấy vết tích của những khu đền cổ và *“sáng tác ra những câu chuyện ngụ ngôn về các khu đền đó, và cho rằng chúng được những thần linh nào đó dựng lên vào một thời đại cổ xưa”* [6, tr.309]. Cảm thức này là cảm thức của người nguyên thủy, một khi đã không giải thích được biến cố nào đó thì thần linh chính là đối tượng để con người lí giải. Lévy - Bruhl cho rằng: *“mọi biến cố đều được cảm nhận như một kinh nghiệm thần bí: loại cảm xúc về cái siêu tự nhiên lập tức bước vào hoạt động”* [10, tr.62]. Những trang văn tái hiện không gian văn hóa tâm linh của người Campuchia thường có giọng điệu trầm tĩnh, ít nhiều pha màu sắc huyền thoại như nhà văn đang kể về một thời huy hoàng của đất nước này.

Tựu trung, văn hóa tâm linh đã được Nguyễn Thành Nhân lồng ghép trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà*. Đây không chỉ là một tiểu thuyết viết về hình tượng người lính tình nguyện tại chiến trường K và đồng bào Khmer những năm tháng khốc liệt trong lịch sử dân tộc Campuchia mà còn có sức nén cao độ vốn tri thức về văn hóa

tâm linh, đặc biệt là tư duy Phật giáo mà nhà văn đã tích lũy được khi cầm súng chiến đấu trên đất nước này. Giá trị của *Mùa xa nhà* phần nhiều được hình thành từ những tư duy đó.

2.2.4. Nhân vật mang tính cách văn hóa của dân tộc

Theo Phương Lưu: *“Về mặt nhân vật, phải khắc họa được tính cách văn hóa, và đây là điều then chốt nhất”* [3, tr.157]. Tính cách của dân tộc Khmer là một trong những dấu ấn văn hóa đặc sắc trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* của Nguyễn Thành Nhân. Tính cách đó không đơn thuần chỉ là quan hệ giữa con người với xã hội, giai cấp mà còn ở những bình diện khác. Nguyễn Thành Nhân đã “gạn lọc” những tính cách đặc trưng của dân tộc Khmer, mỗi nhân vật gốc Khmer mang một tính cách khác nhau, từ đó làm nên sự đa dạng, phong phú trong tính cách.

Trong mối quan hệ với luân lý, Nguyễn Thành Nhân đã xây dựng tính cách đạo đức của người Khmer. Người Khmer nông thôn nghèo cực nhưng chân tình, xem trọng tình yêu, đặt trách nhiệm lên trên hết, điều này được thể hiện ở nhân vật “me Sa Rinh” (me nghĩa là mẹ). Trong hồi tưởng của bà về thời thanh xuân, dấu ấn sâu đậm nhất chính là hành động vượt qua sự ngăn cấm của gia đình của Sa Rinh để đến với tình yêu đích thực, sống với Hô trọn đời: *“Hai ông bà đã khó khăn lắm mới đến được với nhau, nên họ yêu quý nhau vô kể”, “chăm sóc, lo lắng cho nhau thật là cảm động”* [6, tr.215]. Rõ ràng họ đã sống với nhau bằng trách nhiệm và đạo lí làm người.

Trong mối quan hệ với lịch sử, hiện tại và tương lai, tính cách của người Khmer cũng hiện lên chân thật. Nhà văn đã ghi lại xúc động nổi *“tiếc thương một thời vàng son đã mất, thời kì đế quốc Khmer trải rộng mệnh mông khắp một vùng Đông Nam Á”* [6, tr.308]. Quá khứ hào hùng đáng tự hào đã không còn, Pol Pot đã làm mọi thứ trở nên điêu tàn, cả đất nước Campuchia đắm máu. Nhưng lòng tự tôn dân tộc của người Khmer không bao giờ mất đi, họ vẫn tự hào dù trước mắt là thảm cảnh tàn sát, giết chóc man rợ.

Trong mối quan hệ với thiên nhiên môi sinh, tình yêu thiên nhiên, yêu cây thốt nốt và nỗi xót tiếc cho cảnh sắc thiên nhiên Campuchia bị hủy diệt dưới họng súng Pol Pot đã được nhà văn tái hiện. Tập thể nhân vật Khmer trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* đều sống ở nông thôn, bởi thế họ gần bó thiết tha với những cánh rừng, những ngọn đồi, sông suối. Thiên nhiên trở thành một phần quan trọng trong cảm thức của những người làm nông nghiệp này. Tình yêu thiên nhiên của người Khmer trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* bắt đầu từ những điều nhỏ nhất như trồng rau, trồng cây, vừa dựng cảnh, vừa cải thiện cuộc sống: “những cụm hành lá xanh non, những khóm rau ngò, rau răm tươi mát, hay những cây ớt oằn sai trái đỏ” [6, tr.199]. Khung cảnh phum Chan Dai giữa thiên nhiên hoang dã thi vị và căng tràn sức sống. Tất cả được chăm chút bởi đôi bàn tay của người Khmer bởi thiên nhiên chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống vật chất và tinh thần của họ. Những tác phẩm trong dòng văn học chống Pol Pot của tác giả Việt như *Miền hoang* (Sương Nguyệt Minh), *Rừng khộp mùa thay lá* (Nguyễn Vũ Điền), *Lính Hà* (Nguyễn Ngọc Tiến), ... nước đã trở thành đối tượng của niềm khao khát. Cách mà những người phụ nữ Khmer kéo nước, “*ngiêng vai nâng gánh nước, uốn chuyển bước đi*” [6, tr.115] cho thấy thái độ coi trọng nguồn nước như biểu tượng của sự cứu rỗi trong đời sống con người. Chiến tranh đã tác động mạnh vào tự nhiên, làm thiên nhiên biến đổi theo chiều hướng tiêu cực. Thái độ trân trọng nguồn nước và yêu thiết tha màu xanh của đồng bào Khmer phum Chan Dai trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* là thái độ nhân văn, đáng ca ngợi. Nói như Trần Thị Ánh Nguyệt: “*Tôn trọng quy luật tự nhiên, đó là một vấn đề trang nghiêm vĩnh cửu mà con người không được lãng quên*” [7, tr.260].

Trong mối quan hệ với tín ngưỡng, Nguyễn Thành Nhân đã phát hiện ra niềm tin mãnh liệt vào tôn giáo của người Khmer. Khi mất niềm tin vào cuộc sống, con người chọn tôn giáo làm chỗ

dựa vững chắc cho tinh thần. Trước nạn diệt chủng thảm khốc, đồng bào Khmer đã để tâm hồn trú ngụ vào tôn giáo, thế giới tâm linh. Nhân vật lục tà Sim và lục tà Na Suk là hình tượng đại diện cho những người một lòng tôn thờ Phật pháp, sống theo triết lý nhà Phật. Tấm lòng nhân ái của những vị sư thầy này toát lên qua lời cầu nguyện cho “*coong - top Việt Nam*” và đất nước Campuchia: “*Chúng ta sẽ cầu nguyện cho tất cả các con luôn được bình an và đất nước này nhanh chóng thoát khỏi cánh chiến tranh tang tóc*” [6, tr.302]. Nghi thức cầu vồn là nghi thức quen thuộc của tất cả mọi tôn giáo, đây chính là dấu hiệu đầu tiên để nhận ra tấm lòng trung thành với tôn giáo, với thế giới tâm linh mà con người tôn thờ.

Nhận xét về vai trò tính cách văn hóa của nhân vật trong tác phẩm văn học, Phương Lưu cũng khẳng định: “*không phải đưa con người ra khỏi cộng đồng xã hội với những vấn đề chính trị luôn nóng bỏng trong thời đại hiện nay, mà chính là để hiểu nó thêm toàn diện hơn, và từ đó mới có thể lí giải khía cạnh chính trị xã hội của nó một cách đích thực và có hiệu quả*” [3, 158]. Chính tính cách văn hóa của nhân vật trong tác phẩm *Mùa xa nhà* giúp người đọc có cái nhìn toàn diện hơn, hữu cơ hơn về con người Khmer, từ đó thêm yêu quý những phẩm chất tốt đẹp của dân tộc này.

3. KẾT LUẬN

Campuchia là một trong những quốc gia lớn ở Đông Nam Á có bề dày truyền thống văn hóa. Làm nên sự phong phú, đa dạng này là do những người Campuchia yêu nước đã đặt nền móng cho văn hóa Campuchia từ thuở lập quốc, gìn giữ qua bao cuộc chiến tranh và đổi mới cho phù hợp với hoàn cảnh thực tại. Lịch sử, văn hóa, văn học của xứ sở Chùa Tháp từ lâu đã trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều phân ngành thuộc khoa học xã hội nhân văn, trong đó có văn hóa học và văn học.

Mùa xa nhà của Nguyễn Thành Nhân là một tác phẩm văn học viết về người lính tình nguyện và mối quan hệ giữa bộ đội Việt Nam với nhân dân

Campuchia, đồng thời cũng chứa đựng một hàm lượng tri thức sâu sắc về văn hóa các nước Đông Nam Á. Tiếp cận tiểu thuyết này ở góc nhìn văn hóa là một hướng tiếp cận hoàn toàn mới, vừa có thể hiểu thêm về văn hóa của người Campuchia, vừa nhận ra giá trị sâu xa của tiểu thuyết *Mùa xa nhà*, khẳng định được

tài năng và tình yêu sâu sắc của tác giả Nguyễn Thành Nhân đối với Campuchia. Văn chương đã góp phần chuyển tải văn hóa dân tộc một cách tự nhiên, tràn đầy cảm xúc. Thông qua những hình tượng nghệ thuật, những sự kiện, tình tiết, độc giả dễ dàng thấm thấu văn hóa của dân tộc khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Edward Tylor, *Văn hóa Nguyên thủy* (Huỳnh Giang dịch). Hà Nội: NXB Tri Thức, 2019.
- [2] T. N. Thêm, *Cơ sở Văn hóa Việt Nam*. Hà Nội: NXB Giáo dục, 1999.
- [3] P. Lựu, *Lí luận văn học - tập một*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm, 2020.
- [4] N. V. Dân, *Phương pháp nghiên cứu văn học*. Hà Nội: NXB Khoa học Xã hội, 2004.
- [5] L. N. Trà, *Nhà văn và sáng tạo nghệ thuật*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Trẻ, 2018.
- [6] N. T. Nhân, *Mùa xa nhà*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Trẻ, 2019.
- [7] T. T. A. Nguyệt và L. L. Oanh, *Con người và tự nhiên trong văn xuôi Việt Nam sau năm 1975 từ góc nhìn phê bình sinh thái*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam, 2016.
- [8] Wilfred G. Bruchett, *Tam giác Trung Quốc, Campuchia, Việt Nam*. Hà Nội: NXB Thông tin lí luận, 1986.
- [9] T. S. Hùng, *Tôn giáo trong đời sống văn hóa Đông Nam Á*. Hà Nội: NXB Văn hóa thông tin, 2010.
- [10] Lévy - Bruhl, *Kinh nghiệm thần bí và biểu tượng ở người nguyên thủy*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Hồng Đức, 2018.

Cambodian cultural imprint in the novel *Mùa xa nhà* by Nguyen Thanh Nhan

Pham Khanh Duy

ABSTRACT

Cambodia is a large country in Southeast Asia with a rich and diverse cultural history, over the centuries and heavily influenced by India. In addition, Cambodian culture is also influenced by neighboring countries such as Laos, Thailand and Vietnam. However, Cambodian culture still has its own characteristics, not to be confused with any other country. This has created a great attraction for international friends. Investigating novel "Mùa xa nhà" by Nguyen Thanh Nhan - A novel inspired by Vietnamese volunteer soldier's fight against Pol Pot, we will point out and analyze the Cambodian cultural imprint that the writer has skillfully shown. That confirms the great value of this novel.

Keywords: *Cambodian culture, Mùa xa nhà, Nguyen Thanh Nhan, traditional customs, cultural character*

Received: 30/09/2021

Revised: 25/10/2021

Accepted for publication: 26/10/2021